

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/DS-ST

Ngày: 03/01/2023

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Kiều Diễm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng và Ông Nguyễn Văn Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện ĐLiêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đtham gia phiên tòa: Ông Châu Hoa Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 328/2021/TLST-DS, ngày 20 tháng 12 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2022/QĐXX-ST, ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đoàn Mộng N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 94/11, đường B, tổ 74, khu phố 8, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú: Số 94/11, đường B, tổ 74, khu phố 8, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Anh S có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 21/10/2022.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị C, sinh năm 1981, (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Đ, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 04/10/2021, quá trình giải quyết vụ kiện và biên bản ghi lời khai, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Anh Phạm Văn S trình bày:

Do có mối quan hệ bà con với nhau, nên đầu năm 2020 chị C nói cần vốn làm ăn nên có hỏi vay chị N số tiền là 100.000.000 đồng, không có thỏa thuận lãi. Do tin

tương nhau nên khi cho vay tiền cũng không làm giấy tờ. Đến năm 2021, chị N có yêu cầu chị C trả số tiền vay như trên, tuy nhiên chị C hứa tháng 3 năm 2021 sẽ trả, sau đó chị C không trả số tiền vay mà viết giấy xác nhận nợ ngày 19/4/2021.

Đến ngày 28/5/2021 tôi và chị C có viết giấy xác nhận hứa 04 tháng sẽ hoàn trả số tiền 100.000.000 đồng và trả thêm 20.000.000 đồng tiền lãi và chị C có lãn tay vào giấy xác nhận nợ. Nhưng chị C vẫn không thực hiện như thoả thuận.

Tại đơn khởi kiện Chị Đoàn Mộng N yêu cầu chị C trả lại số tiền vay là 100.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi là 20.000.000 đồng như thoả thuận trong biên nhận.

- Bị đơn Chị Hồ Thị C trình bày: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cũng như triệu tập Chị Hồ Thị C tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng chị C vắng mặt không rõ lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trình bày quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án tới thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật đương sự.

Từ khi thụ lý vụ án nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn thực hiện không đúng quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Buộc Chị Hồ Thị C phải có nghĩa vụ trả cho Chị Đoàn Mộng N số tiền số tiền nợ là 100.000.000 đồng. Về án phí: Chị Hồ Thị C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Về chi phí giám định buộc chị C phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày tranh luận của đương sự, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Chị Đoàn Mộng N khởi kiện yêu cầu Chị Hồ Thị C trả số tiền vay. Chị C có địa chỉ tại Ấp H, xã H, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc

Liêu. Căn cứ qui định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

[1.2] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là Anh Phạm Văn S có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và chị C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt lần thứ hai không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227 và điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật dân sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đầu năm 2020 chị C nói cần vốn làm ăn nên có hỏi vay số tiền là 100.000.000 đồng không có thỏa thuận lãi. Do tin tưởng nhau nên khi cho vay tiền cũng không làm giấy tờ. Đến năm 2021 chị có yêu cầu chị C trả số tiền vay 100.000.000 đồng, tuy nhiên chị C hứa tháng 3 năm 2021 sẽ trả, sau đó chị C không trả số tiền vay 100.000.000 đồng mà viết giấy xác nhận nợ ngày 19/4/2021.

Đến ngày 28/5/2021 tôi và chị C có viết giấy xác nhận hứa 04 tháng sẽ hoàn trả số tiền 100.000.000 đồng và trả thêm 20.000.000 đồng tiền lãi và chị C có lặn tay vào giấy xác nhận nợ.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị C đã cung cấp cho Tòa án 02 biên nhận nợ; cụ thể 01 biên nhận “Giấy xác nhận nợ” ngày 19/4/2021 và 01 biên nhận “giấy mượn tiền” ngày 28/5/2021 có dấu vân tay của chị C. Hai biên nhận thể hiện nội dung Chị Hồ Thị C có vay chị N số tiền 100.000.000 đồng và hứa sẽ trả thêm tiền lãi là 20.000.000 đồng. Tuy nhiên chị N chỉ khởi kiện yêu cầu chị C trả số tiền vốn gốc là 100.000.000 đồng và không yêu cầu trả số tiền lãi 20.000.000 đồng như đã thỏa thuận. Do chị C vắng mặt nên nguyên đơn đã có đơn yêu cầu giám định dấu vân tay của chị C trong hai biên nhận nêu trên.

Căn cứ vào kết luận giám định số 77/KL-KTHS ngày 05/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bạc Liêu kết luận điểm chỉ vân tay trong các biên nhận nợ (là đối tượng giám định) và “Tờ khai chứng minh nhân dân” số 385197473 tên Hồ Thị Chuyên, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp H, xã H, tỉnh Bạc Liêu (mẫu so sánh để giám định) là do cùng một người in ra.

Trên cơ sở phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Chị Đoàn Mộng N yêu cầu Chị Hồ Thị C trả số tiền nợ 100.000.000 đồng.

[2.2] Về chi phí giám định là 6.463.000 đồng Chị Hồ Thị C phải chịu toàn bộ. Chị Đoàn Mộng N đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng 6.463.000 đồng, Chị Hồ Thị C phải hoàn lại cho Chị Đoàn Mộng N số tiền 6.463.000 đồng.

[2.3]. Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Đoàn Mộng Nghi được Tòa án chấp nhận nên Chị Hồ Thị C phải có nghĩa vụ nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; điểm d khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 144/2006/CP ngày 27/11/2006 của Chính Phủ về họ, húi, biêu, phường; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Đoàn Mộng N.

Buộc Chị Hồ Thị C có trách nhiệm trả cho Chị Đoàn Mộng N số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc Chị Đoàn Mộng N phải chịu là 5.000.000 đồng. Chị Đoàn Mộng N đã nộp tạm ứng án phí số tiền 2.500.000 đồng theo biên lai thu số 0001934 ngày 20/12/2021 (do Anh Phạm Văn S nộp thay) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ được nhận lại. Các đương sự nhận và nộp án phí tại Chi cục thi hành án.

3. Về chi phí giám định là 6.463.000 đồng Chị Hồ Thị C phải chịu toàn bộ. Chị Đoàn Mộng N đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng 6.463.000 đồng, buộc Chị Hồ Thị C phải hoàn lại cho Chị Đoàn Mộng N số tiền 6.463.000 đồng.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi cục THADS huyện Đông Hải;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Phạm Kiều Diễm